

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

- Thời gian tổ chức Đại hội: 9 giờ 00 phút ngày 28/05/2020.
- Địa điểm tổ chức Đại hội: Phòng Họp Bến Thành, Khách Sạn Mường Thanh Grand Sài Gòn.
- Địa chỉ: Số 8A, Mạc Đĩnh Chi, Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

| Thời gian  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8h30-9h00  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp Đại biểu và Cổ đông tham dự Đại hội.</li><li>- Kiểm tra tư cách Cổ đông.</li><li>- Lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội và phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 9h00-9h10  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.</li><li>- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.</li><li>- Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 9h10-9h15  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Chương trình Đại hội.</li><li>- Trình bày Quy chế tổ chức Đại hội.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 9h15-10h00 | <p>Trình bày nội dung Đại hội:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.</li><li>2. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.</li><li>3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.</li><li>4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.</li><li>5. Phương án phân phối lợi nhuận và chính sách chi trả cổ tức năm 2019.</li><li>6. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019, dự kiến chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.</li><li>7. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.</li></ol> |



| Thời gian   | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|             | <p>8. Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023.</p> <p>9. Phê duyệt đầu tư xây dựng dự án Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ 50 MWp.</p> <p>10. Dừng sáp nhập Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên vào Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.</p>                                                                                                                                                                                        |
| 10h00-10h30 | Đại hội thảo luận.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 10h30-10h45 | <p>Tiến hành biểu quyết nội dung Đại hội và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban kiểm phiếu trình bày Quy định thể lệ biểu quyết và bầu cử.</li> <li>- Cổ đông thực hiện thủ tục biểu quyết các nội dung Đại hội và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.</li> <li>- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu.</li> </ul> |
| 10h45-11h15 | Đại hội nghỉ giải lao.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 11h15-11h20 | Công bố kết quả kiểm phiếu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 11h20-11h25 | Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 11h25-11h30 | Tuyên bố bế mạc Đại hội.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

*Bình Phước, ngày 18 tháng 5 năm 2020*

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019  
và KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

Năm 2019 kết thúc, trải qua 12 năm hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần, Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã phát huy tối đa những thế mạnh để đạt được nhiều thành tựu trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2018 bước vào năm 2019. Công ty triển khai quyết liệt, có trọng tâm các giải pháp thực hiện nhiệm vụ đề ra. Công ty nhận được sự hỗ trợ của Cổ đông và Chính quyền địa phương các cấp; HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng đội ngũ CBCNV đã nỗ lực đoàn kết, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra;

Ban Điều hành Công ty luôn nhận thức rõ trách nhiệm trước Cổ đông, mọi hoạt động của Ban điều hành luôn theo sát các định hướng của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019 với mục tiêu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và mang lại hiệu quả lợi nhuận cao nhất;

Trong kỳ Đại hội thường niên lần này, Đại hội sẽ đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm 2019, định hướng và đề ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2020.



## PHẦN I ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

### I. HOẠT ĐỘNG SXKD

Tình hình thủy văn năm 2019 diễn biến phức tạp, lưu lượng nước về trung bình là 94,39 (m<sup>3</sup>/s) thấp hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm (115,86 (m<sup>3</sup>/s); mực nước hồ cuối năm là 215,00 (m) thấp hơn kế hoạch đề ra là 216,40 (m);

Sản lượng Công ty mẹ năm 2019 là 627,43 tr.kWh đạt 101% kế hoạch năm 2019, giảm 25% so với cùng kỳ năm 2018;

Các công ty con: Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên sản xuất được 37,17 tr.kWh đạt 84% kế hoạch; Công ty Cổ phần Thủy điện Đắkrosa sản xuất được 42,91 tr.kWh đạt 97% kế hoạch.

Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo kế hoạch cụ thể như sau:

| STT | Chỉ tiêu                     | Kế hoạch | Thực hiện | Ghi chú |
|-----|------------------------------|----------|-----------|---------|
| 1   | Tỷ lệ điện tự dùng (%)       | 0,83     | 0,83      | Đạt     |
| 2   | Hệ số khả dụng (%)           | 93,71    | 94,21     | Đạt     |
| 3   | Tỷ lệ dừng máy sự cố         | 0,40     | 0,00      | Đạt     |
| 4   | Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng (%) | 5,89     | 5,79      | Đạt     |
| 5   | Suất sự cố                   | 0,50     | 0,00      | Đạt     |

### II. Kết quả kinh doanh

#### 1. Công ty mẹ

Tổng doanh thu năm 2019 đạt được 645,300 tỷ đồng đạt 136% kế hoạch năm, giảm 23% so với cùng kỳ năm 2018; Tổng chi phí thực hiện là 182,669 tỷ đồng thực hiện 87% kế hoạch năm, giảm 22% so với cùng kỳ năm 2018; Lợi nhuận sau thuế đạt 374,513 tỷ đồng đạt 174% kế hoạch năm, giảm 24% so với cùng kỳ năm 2018;

#### 2. Các Công ty con

Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên: Tổng doanh thu đạt 44,146 tỷ đạt 88% kế hoạch; Tổng chi phí thực hiện 38,964 tỷ đồng đạt 97% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 4,843 tỷ đồng đạt 50% kế hoạch năm 2019;

Công ty Cổ phần thủy điện Đắkrosa: Tổng doanh thu đạt 57,887 tỷ đồng đạt 102% kế hoạch năm, tổng chi phí thực hiện 40,851 tỷ đồng đạt 105% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế đạt 16,020 tỷ đồng đạt 98% kế hoạch năm 2019.

### 3. Kết quả hợp nhất

Tổng doanh thu năm 2019 của Công ty đạt được 732,201 tỷ đồng, giảm 22% so với cùng kỳ năm 2018; Tổng chi phí thực hiện là 261,317 tỷ đồng, giảm 14% so với cùng kỳ năm 2018; Lợi nhuận trước thuế đạt 470,884 tỷ đồng, giảm 26% so với cùng kỳ năm 2018; Lợi nhuận sau thuế đạt 381,278 tỷ đồng giảm 26% so với cùng kỳ năm 2018.

### 4. Đánh giá kết quả thực hiện về công tác tài chính

#### a. Hoàn thành các chỉ tiêu tài chính

Các hệ số tài chính đều được đảm bảo khả năng thanh toán, cụ thể như sau:

- Khả năng thanh toán hiện hành (lần): 9,941
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần): 9,941
- Khả năng thanh toán nhanh (lần): 9,935

#### b. Công tác quản trị tài chính

Xác định tầm quan trọng của công tác tài chính, Công ty tăng cường công tác quản trị dòng tiền ngày càng được nâng cao, luôn đảm bảo ổn định và được cân đối để đưa ra các giải pháp đầu tư và huy động vốn phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh theo kế hoạch. Khả năng thanh khoản của Công ty được duy trì và luôn đảm bảo có đủ nguồn tài chính để hoạt động;

Công ty lập báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất tháng, quý, năm theo quy định của nhà nước;

Công ty đã tham gia triển khai vận hành hệ thống ERP theo đúng tiến độ. Bên cạnh đó Công ty đã triển khai áp dụng hệ thống ERP cho Công ty con Đắkrosa và Mỹ Hưng Tây Nguyên, giúp cho công tác lập báo cáo được thuận tiện, hiệu quả hơn.

#### c. Tình hình nộp ngân sách nhà nước.

Công ty luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách nhà nước trong năm 2019 của Công ty là 233,207 tỷ đồng, trong đó:

- |                                           |                  |
|-------------------------------------------|------------------|
| - Thuế giá trị gia tăng                   | : 53,629 tỷ đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp              | : 88,119 tỷ đồng |
| - Thuế tài nguyên                         | : 57,442 tỷ đồng |
| - Phí môi trường rừng                     | : 22,401 tỷ đồng |
| - Phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước | : 6,812 tỷ đồng  |
| - Thuế khác (TNCN, môn bài, đất...)       | : 4,804 tỷ đồng  |

## 5. Hoạt động đầu tư xây dựng

### ❖ Dự án Điện mặt trời Thác Mơ:

Với tiềm năng Năng lượng mặt trời tại khu vực Phước Long, Bình Phước. Căn cứ Dự án đã được Bộ Công thương phê duyệt bổ sung Quy hoạch tại quyết định số 1614/QĐ-BCT ngày 09/5/2018; UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 10/7/2018; EVN, EVNGENCO 2 và HĐQT Công ty chấp thuận và thông qua;

Các thỏa thuận, báo cáo chuyên ngành với cơ quan chức năng và EVN về : PCCC, Bảo vệ môi trường, Đấu nối vào hệ thống; Thiết kế kỹ thuật hạng mục SCADA & Viễn thông; Hệ thống rơ le bảo vệ và tự động; Hệ thống đo đếm điện năng và Hệ thống thu thập số liệu đo đếm và chấp thuận mua điện của EVN;

Cục ĐL&NLTT đã thẩm định TKCS tại VB số 1570/ĐL-NLTT ngày 18/9/2019;

Các công tác khác thực hiện Dự án:

- Thuê Tư vấn đo đạc địa để hoàn thiện hồ sơ xin cấp đất cho Dự án, đang thẩm định giá đất để hoàn thiện thủ tục cho thuê đất;
- Làm việc với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước công tác rà phá bom mìn, chất độc còn tồn đọng sau chiến tranh tại khu vực Dự án;
- UBND tỉnh Bình Phước đã điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 22/11/2019, điều chỉnh ranh giới đất và tiến độ dự án;
- Làm việc với UBND tỉnh Bình Phước thu hồi đất của Ban Quản lý dự án Nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng, đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất, cho Công ty thuê đất để xây dựng Dự án Điện mặt trời tại Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 25/12/2019;

Công ty đã làm việc và thống nhất các nội dung BCNCKT với EVN GENCO 2 và Tư vấn thiết kế đã xuất bản lại Hồ sơ theo các ý kiến bổ sung, hiệu chỉnh.

### ❖ Dự án xây dựng Văn phòng làm việc tại Đồng Xoài

Ngày 12/11/2019 UBND Tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 2406/QĐ-UBND v/v thu hồi đất do Ban quản lý khu kinh tế quản lý, đồng thời cho Công ty Cổ phần thủy điện Thác Mơ thuê đất để xây dựng văn phòng làm việc và cư xá cho CBCNV;

Ngày 07/4/2020 Công ty đã gửi UBND tỉnh Bình Phước xem xét, hướng dẫn Công ty sớm hoàn thành các thủ tục pháp lý xác định nghĩa vụ tài chính, bồi thường và hoán đổi đất, cũng như hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở TNMT và UBND thành phố Đồng Xoài tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết các kiến nghị của Công ty trong tháng 5/2020.

Hiện tại, Công ty đang bám sát để nắm bắt thông tin, đốc thúc các Sở ban ngành liên quan có hướng dẫn cụ thể các thủ tục pháp lý xác định nghĩa vụ tài chính về bồi thường và hoán đổi đất, cũng như hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty.

❖ **Công tác chuyển giao Dự án Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng (Dự án NMTĐ TMMR)**

Dự án NMTĐ TMMR đã được phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo Quyết định số 1614/QĐ-EVN ngày 19/12/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam với tổng giá trị đầu tư được quyết toán là 1.046 tỷ đồng;

Công ty đang làm việc với các Ban chuyên môn của EVN và các đơn vị liên quan nhận chuyển nhượng Dự án Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng.

❖ **Cấm mốc ranh công trình**

Công ty đã hoàn thành cấm mốc ranh công trình theo phương án đã được UBND tỉnh Bình Phước phê duyệt và tổ chức bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định.

❖ **Dự án điện mặt trời trên mái nhà**

Công ty đã hoàn thành thi công lắp đặt, nghiệm thu đóng điện hòa lưới và đưa vào vận hành thương mại Hệ thống Điện mặt trời áp mái với công suất 105,49 kWp kể từ ngày 20/12/2019, giá trị quyết toán công trình giảm 13% so với dự toán: 1,63/1,88 tỷ đồng; Hoàn thành thực hiện ký kết Thỏa thuận đấu nối và Hợp đồng mua bán điện với Điện lực Phước Long.

❖ **Dự án đảm bảo ATANTT cho hệ thống tự động hóa điều khiển và Dự án hệ thống CNTT**

Dự án đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống tự động hóa điều khiển: Công ty đã ký hợp đồng với nhà thầu ngày 07/10/2019. Hiện tại nhà thầu đang thực hiện;

Dự án hệ thống công nghệ thông tin: Công ty đã ký hợp đồng với nhà thầu ngày 05/02/2020. Hiện tại nhà thầu đang thực hiện.

**6. Đầu tư góp vốn, thu hồi vốn**

❖ **Tình hình đầu tư góp vốn**

Công ty luôn chú trọng việc tham gia góp vốn đầu tư dài hạn vào các dự án phát triển nguồn điện với tổng giá trị đầu tư dài hạn đến hết 31/12/2019 đạt 370,994 tỷ đồng cụ thể trong đó:

Đvt: tỷ đồng

| Stt              | Tên đơn vị                           | Vốn góp<br>đến hết 2019 | Tỷ lệ<br>vốn góp |
|------------------|--------------------------------------|-------------------------|------------------|
| <b>I</b>         | <b>Công ty con</b>                   |                         |                  |
| 1                | Công ty CP thủy điện Đắkrosa         | 48,934                  | 61,17%           |
| 2                | Công ty CP Mỹ Hưng Tây Nguyên        | 137,200                 | 99,78%           |
| <b>II</b>        | <b>Công ty liên doanh, liên kết</b>  |                         |                  |
| 1                | Công ty CP phong điện Thuận Bình     | 32,600                  | 20%              |
| 2                | Công ty ĐTKT hồ thủy điện Thác Mơ    | 1,400                   | 35%              |
| <b>III</b>       | <b>Đơn vị khác</b>                   |                         |                  |
| 1                | Công ty CP cơ điện điện lực Đồng Nai | 1,280                   | 10%              |
| 2                | Công ty CP nhiệt điện Quảng Ninh     | 149,580                 | 3%               |
| <b>Tổng cộng</b> |                                      | <b>370,994</b>          |                  |

**7. Đầu tư mua sắm tài sản**

Trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành mua sắm 05 danh mục tài sản với tổng giá trị 1,88 tỷ đồng, tuy nhiên vẫn còn 02 công trình phải chuyển tiếp năm 2020: Hợp bộ thử nghiệm Biên dòng điện, Hợp bộ thử nghiệm Biên điện áp.

**8. Ứng dụng công nghệ của cuộc CMCN 4.0 vào hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Công ty đã thành lập hội đồng Khoa học công nghệ, phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ Ứng dụng công nghệ AI và xây dựng Phần mềm dự báo lưu lượng nước về hồ Thủy điện. Hiện tại, Phần mềm dự báo lưu lượng nước về hồ thủy điện Thác Mơ đã đưa vào vận hành thử nghiệm, Nhóm thực hiện nhiệm vụ đang điều chỉnh các thông số cho phù hợp với yêu cầu của đề tài;

Công ty đang tiếp tục triển khai thực hiện Ứng dụng công nghệ của cuộc CMCN 4.0 vào hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Thực hiện các công tác nghiên cứu và chuẩn bị đầu tư thiết bị giám sát online độ rung, độ đảo trục tổ máy;
- Thực hiện các công tác nghiên cứu và chuẩn bị đầu tư phóng điện cục bộ cuộn dây stator, khe hở không khí và từ thông máy phát;
- Triển khai giải pháp lưu trữ email và dữ liệu lớn;
- Nghiên cứu, thiết kế để thực hiện đo lường, thu thập thông số đo lường và điều khiển từ xa Cửa nhận nước và Đập tràn của Nhà máy.

### III. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu hiệu quả năm 2019

Năm 2019, dưới sự chỉ đạo sát sao của ban lãnh đạo Công ty cùng với sự cố gắng của toàn thể CBCNV, Công ty đã đạt kết quả chỉ tiêu cụ thể như sau:

| Stt        | Chỉ Tiêu Thực Hiện                  | Đơn vị tính   | Chỉ tiêu kế hoạch | TH 2019  | Tỷ lệ TH/KH |
|------------|-------------------------------------|---------------|-------------------|----------|-------------|
| <b>1</b>   | <b>Nâng cao hiệu quả SXKD</b>       |               |                   |          |             |
| <b>1.1</b> | <b>Tăng doanh thu</b>               |               |                   |          |             |
|            | - Sản lượng điện sản xuất           | kWh           | 623               | 627      | 101%        |
|            | - Sản lượng điện thương phẩm        | kWh           | 617               | 622      | 101%        |
| <b>1.2</b> | <b>Giảm chi phí</b>                 |               |                   |          |             |
|            | - Tỷ lệ điện tự dùng.               | %             | 0,83              | 0,83     | 100%        |
|            | - Chi phí O&M/CS đặt                | triệu đồng/MW | 651,71            | 470,11   | 72%         |
| <b>2</b>   | <b>Nâng cao hiệu quả vận hành</b>   |               |                   |          |             |
|            | - Hệ số khả dụng                    | %             | 93,71             | 94,21    | Đạt         |
|            | - Tỷ lệ dừng máy do sự cố           | %             | 0,40              | 0,00     | Đạt         |
|            | - Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng          | %             | 5,89              | 5,79     | Đạt         |
| <b>3</b>   | <b>Nâng cao năng suất lao động</b>  | 116           |                   |          |             |
|            | - NSLĐ theo sản lượng điện sản xuất | triệu kWh/LĐ  | 5,28              | 5,41     | 102%        |
|            | - NSLĐ theo công suất đặt           | người/MW      | 0,79              | 0,77     | 97%         |
| <b>4</b>   | <b>Nâng cao hiệu quả tài chính</b>  |               |                   |          |             |
|            | - Khả năng bảo toàn vốn             |               | Bảo toàn          | Bảo toàn |             |
|            | - Khả năng thanh toán ngắn hạn      | Lần           | > 1               | > 1      |             |
|            | - Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu.     | Lần           | ≤ 3               | < 3      |             |

### IV. Hoạt động mở rộng kinh doanh và dịch vụ

Trong năm 2019 Trung tâm dịch vụ và sửa chữa cơ điện đã thực hiện thí nghiệm các khách hàng lớn, hạn chế thực hiện các khách hàng có đơn hàng nhỏ lẻ để tập trung nhân lực, nguồn lực cho các công trình trọng tâm như điện năng lượng mặt trời, Tư vấn giám sát Dự án Thượng Kon Tum.....Tổng doanh thu từ các công trình ngoài đạt 3,119 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện các hợp đồng dịch vụ đem lại doanh thu cụ thể như sau:

| STT        | Nội dung                              | Giá trị (tỷ đồng) | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------|-------------------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Doanh thu dịch vụ</b>              | <b>14,222</b>     |         |
| 1          | Doanh thu TMMR                        | 6,421             |         |
| 1.1        | Doanh thu QLVH TMMR                   | 4,920             |         |
| 1.2        | Doanh thu thực hiện theo KH được giao | 1,501             |         |
| 2          | Doanh thu cung cấp nước thô           | 1,195             |         |
| 3          | Doanh thu cho thuê nhà ở              | 0,208             |         |
| 4          | Doanh thu MSC thực hiện               | 3,119             |         |
| 5          | Doanh thu HĐ TVGS thượng Kon Tum      | 3,217             |         |
| 6          | Doanh thu khác                        | 0,062             |         |
| <b>II</b>  | <b>Chi phí</b>                        | <b>11,564</b>     |         |
| 1          | Chi phí nhân công                     | 4,231             |         |
| 2          | Chi phí khác                          | 7,333             |         |
| <b>III</b> | <b>Lợi nhuận</b>                      | <b>2,658</b>      |         |

## V. Tình hình tham gia Thị trường phát điện cạnh tranh

### 1. Công tác chào giá, tham gia Thị trường điện

Nhà máy đã chủ động tính toán, lập kế hoạch khai thác hồ chứa năm - tháng theo các tần suất nước về hồ và điều chỉnh theo tháng - tuần dựa trên mực nước giới hạn và lưu lượng nước về hồ theo dự báo gần nhất; Theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, bám sát diễn biến giá thị trường cao điểm và thấp điểm, chu kỳ phân bổ giá công suất trong ngày, tranh thủ lợi thế giá biên miền, các yếu tố khác có ảnh hưởng đến giá thị trường để đưa ra chiến lược chào giá phù hợp mang lại doanh thu và lợi nhuận cao nhất;

Luôn tuân thủ việc chào giá, xác nhận sự kiện, lập hồ sơ thanh toán và báo cáo theo Quy định của Thị trường phát điện cạnh tranh; Chủ động phối hợp với Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia trong đăng ký lịch sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo tính sẵn sàng cho các tổ máy khi tham gia thị trường điện.

### 2. Hiệu quả mang lại

Trong năm 2019, tình hình thủy văn năm 2019 diễn biến phức tạp, lưu lượng nước về bình quân đạt 94,4 m<sup>3</sup>/s xấp xỉ tần suất 80%. Công ty đã chủ động lập kế hoạch khai thác cao các tổ máy trong những tháng mùa mưa đảm bảo không xả thừa. Sản lượng điện phát được 627 triệu kWh đạt 101% kế hoạch năm.

## **VI. Công tác sửa chữa lớn**

Với mục tiêu ngay từ đầu năm là Tập trung làm tốt công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị công trình. Trong năm, Công ty đã triển khai thực hiện và đạt được kết quả như sau: i) Đại tu tổ máy H1 đạt chất lượng và đúng tiến độ được duyệt (13/2 - 18/3); ii) Hoàn thành công tác kiểm định an toàn đập, khảo sát đo bồi lắng lòng hồ, sửa chữa đường vận hành hạ lưu đập chính, đập Đức Hạnh theo đúng quy định tại Nghị định 114/NĐ-CP của Chính phủ; iii) Hoàn thành thay thế rơ le bảo vệ so lệch thanh cái (87 bus) khắc phục tồn tại sự cố cháy lều Pha C đoạn từ trụ cổng đến cuộn kháng – Ngăn lộ 133; iv) Hoàn thành thay thế thang máy tại Nhà máy. v) Hoàn thành sửa sang hoàn thiện các công trình, kiến trúc phục vụ lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Nhà máy. Tuy nhiên vẫn còn công trình phải chuyển tiếp năm 2020: Sửa chữa lớn mái 2&3 đập Đức Hạnh, Sửa chữa đường dây 971 và thay thế các biến điện áp và biến dòng điện trạm 110kV.

## **VII. Công tác tổ chức bộ máy nhân sự, lao động**

### **1. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự**

Trong năm 2019, Công ty đã tổ chức xây dựng và triển khai phương án tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động theo chủ trương của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng Công ty Phát điện 2; Công ty cũng đã tiến hành bổ nhiệm lại: 01 P.TGD, 02 Trưởng đơn vị, 04 Phó đơn vị;

Thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và Năng suất lao động, đáp ứng định biên theo chủ trương của Tập đoàn, Công ty thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tổng Công ty trong công tác tuyển dụng, trong năm đã không tổ chức tuyển dụng nhân sự, thay vào đó Công ty ký hợp đồng dịch vụ, hợp đồng chuyên gia đối với các vị trí cần thiết để phục vụ cho hoạt động SXKD. Mặt khác, Công ty chủ động sắp xếp, bố trí lại dây truyền sản xuất nhỏ gọn hơn, kết hợp trả lương cho Người lao động theo Quy định đánh giá hiệu quả công việc nhân viên KPI. Số lượng CBCNV của Công ty là 116 người, giảm 2 người so với năm 2018: Nghỉ hưu 01 người và 01 trường hợp CBNV chấm dứt HĐLĐ; Xét nâng bậc lương cho 8 người, trong đó 05 người là lao động trực tiếp, 03 người là lao động gián tiếp, chuyển ngạch lương 01 người.

### **2. Công tác đào tạo**

Bên cạnh công tác sản xuất, Công ty đặc biệt chú trọng công tác đào tạo. Trong năm đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, tay nghề, kiến thức Pháp luật phục vụ công tác quản lý và sản xuất kinh doanh;

Công ty đã chuyển hướng từ cử cán bộ đi tham gia các khóa đào tạo sang hình thức mời giảng viên lên đào tạo tại chỗ với nội dung đào tạo là các vấn đề thực tại của Công ty như: Đào tạo kỹ năng thống kê, phân tích, lập báo cáo và tổ chức họp hiệu quả, Đào tạo năng lượng mặt trời chuyên sâu, Giảng viên nội bộ,...;

Công ty chủ động liên kết với các trường lớn, uy tín để thực hiện công tác đào tạo như: Viện công nghệ Châu á (AIT); Đại học bách khoa TP HCM; Cao đẳng Điện lực Thành Phố HCM, Viện quản lý kinh doanh quốc tế IBM;

- Công tác đào tạo dài hạn: Trong năm 2019, Công ty cử 02 cán bộ tham qua đào tạo, trong đó 01 cán bộ quản lý tiếp tục tham gia và hoàn thiện 01 khóa đào tạo sau Đại học AIT (Thạc sỹ quốc tế Quản trị kinh doanh cho các nhà quản lý), 01 CBCNV đào tạo kỹ sư xây dựng công trình thủy công nhằm bổ sung lực lượng, hoạch định mục tiêu, chiến lược cho Công ty;
- Công tác đào tạo nâng bậc và giữ bậc, đào tạo chuyên đề, đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ;
  - Về đào tạo nâng bậc, giữ bậc, tập sự chức danh: Trong năm 2019, Công ty đã tổ chức đào tạo nâng bậc cho 05 người, giữ bậc cho 28 người; tổ chức thi nâng bậc cho 12 người và tổ chức thi giữ bậc cho 28 người. Tổng cộng có hơn 73 lượt Cán bộ công nhân viên tham gia;
  - Về đào tạo chuyên đề: Nhằm nâng cao nghiệp vụ tay nghề cho công nhân kỹ thuật, cán bộ sản xuất trực tiếp ngoài công tác tổ chức đào tạo nâng bậc, giữ bậc, Công ty cũng triển khai đào tạo các chuyên đề kỹ thuật nội bộ với các nội dung như điều khiển tự động, bảo vệ rơle, vận hành hệ thống kích từ, điều tốc mới, hệ thống thiết bị nhà máy Thác mở mở rộng, hệ thống quy trình, quy định vận hành với hơn 736 lượt công nhân sửa chữa, công nhân vận hành tham dự;
  - Về đào tạo thường xuyên: Trong năm, Công ty đã tổ chức 04 khóa đào tạo thường xuyên về Phòng cháy chữa cháy, An ninh quốc phòng, An toàn lao động, Vệ sinh lao động với hơn 401 lượt người tham gia;
  - Về đào tạo ngắn hạn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: Trong năm 2019, Công ty thực hiện hơn 24 khóa đào tạo ngắn hạn như Quản lý cấp 3 và cấp 4, Giảng viên nội bộ, Năng lượng mặt trời chuyên sâu, thống kê phân tích lập báo cáo và hội họp,... với 303 lượt người tham gia, trong đó có 6 chương trình đào tạo phối hợp với trường Cao đẳng Điện lực Thành phố HCM với 14 Cán bộ công nhân viên tham dự;

Hoàn thành việc thi lấy chứng chỉ hành nghề thiết kế, giám sát thi công công trình cho 13 CBCNV.

### **VIII. Công tác quản lý, sử dụng đất đai, lòng hồ.**

Trong năm 2019, công tác quản lý đất đai lòng hồ đạt kết quả quan trọng: i) UBND tỉnh Bình Phước có kết luận Thanh tra số 26/KL-UBND ngày 19/02/2019 về quá trình quản lý sử dụng đất để thực hiện dự án thủy điện của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ; ii) Quyết định số 481/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước ngày 15/03/2019 về việc cho Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ thuê đất và giao đất để xây dựng công trình thủy điện Thác Mơ và HLBV công trình (trong đó thuê đất trả tiền hàng năm là 652.742,9m<sup>2</sup>, giao đất để quản lý là 917.926,9m<sup>2</sup>); iii) Thủ tướng chính phủ đã có quyết định ban hành số QĐ 470/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 đưa công trình thủy điện Thác Mơ vào danh mục đập, hồ chứa thủy điện thuộc loại đập hồ chứa nước quan trọng đặc biệt.; iv) Quyết định số 2769/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước ngày 25/12/2019 về việc thu hồi đất của Ban Quản lý dự án nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng, đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất, cho Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ thuê đất để xây dựng Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ với diện tích là 110.647,6m<sup>2</sup>.

### **IX. Các công tác khác**

#### **1. Công tác AT-BHLĐ, PCCC và PCLB**

Năm 2019 Công ty đã làm tốt công tác ATVSLĐ-PCCN, đã triển khai thực hiện đúng các Quy định, Quy chuẩn, Quy phạm của Nhà nước về Môi trường-An toàn-Vệ sinh lao động trong hoạt động sản xuất của Công ty, môi trường làm việc được cải thiện hơn, hệ thống quản lý về ATVSLĐ-PCCN chặt chẽ từ cấp Công ty đến Tổ, Đội sản xuất, Ca vận hành, nhận thức về ATVSLĐ-PCCN của người lao động được nâng cao;

Công tác Phòng chống lụt bão: Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý theo quy định đảm bảo công tác an toàn trong mùa mưa bão; Thông qua PA diễn tập PCTT 2018 và tổ chức diễn tập PCTT 2019; thường xuyên kiểm tra công trình, hành lang sông suối; phối hợp với địa phương tuyên truyền vận động các hộ dân tại khu vực hạ lưu; thường xuyên kiểm tra phát quang các hành lang lưới điện;

Công tác PCTT&TKCN: Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý theo quy định, như: i) Ban hành Quyết định giao nhiệm vụ trong BCH PCTT&TKCN năm 2019; ii) Phối hợp tổ chức hội nghị PCTT&TKCN 3 nhà máy tại Srok Phu Miêng; iii) Thực hiện nhiệm vụ công tác PCTT theo kế hoạch;

Phối hợp với Sở LĐTBXH tỉnh Bình Phước, Trung tâm kiểm định công nghiệp 2 tổ chức huấn luyện, sát hạch ATVSLĐ cho các nhóm đối tượng, lập sổ theo dõi huấn luyện, sát hạch ATVSLĐ cho các nhóm theo quy định;

Năm 2019 đã tổ chức huấn luyện cho 86 CBCNV, kết quả kiểm tra đạt 100%.

## **2. Công tác xây dựng thực thi Văn hóa Doanh nghiệp**

Trong năm 2019, Công ty đã tiếp tục triển khai xây dựng và thực hiện các giá trị cốt lõi của Văn hóa Doanh nghiệp. Với chủ đề năm là Hợp tác – Chia sẻ, Công ty đã xây dựng chương trình và tổ chức cho toàn thể CBCNV tham gia bằng nhiều hình thức khác nhau như tổ chức các phong trào giao lưu văn hóa thể thao, các cuộc họp để chia sẻ công việc trong tháng giữa các đơn vị, đặc biệt là trong tháng 10, Công ty đã mời Giảng viên cao cấp tổ chức ngày văn hóa với chủ đề: **Kết nối để thành công**, nhằm truyền cảm hứng và tạo nên sức mạnh tập thể cho Công ty. Về công tác lập báo cáo và tổ chức họp hiệu quả, đã mời giảng viên Viện quản lý kinh doanh quốc tế IBM tổ chức bồi huấn với thời lượng 3 ngày tập trung cùng 47 cán bộ chủ chốt tham gia, kết quả tỷ lệ công tác lập báo cáo và tổ chức họp hiệu quả và chuyên nghiệp hơn. Sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung như: ERP, Phần mềm quản lý kỹ thuật, quản lý nhân sự,...;

Tổ chức tổng kết tình hình thực hiện VHDN, đánh giá thực hiện 5S, ISO, BHLĐ và tổ chức đánh giá khen thưởng theo quy định.

## **3. Công tác thi đua, khen thưởng**

Về công tác khen thưởng: Năm 2019, Công ty vinh dự được đề xuất Cờ thi đua của UBQLV nhà nước tại doanh nghiệp; 10 tập thể đề xuất danh hiệu tập thể lao động xuất sắc; 13 chiến sỹ thi đua; 18 tập thể và 41 cá nhân được đề xuất từ Giấy khen của EVNGENCO 2 trở lên, cụ thể:

- Đề xuất Cờ thi đua của Ủy Ban quản lý vốn tại doanh nghiệp (UBQLV): 1 (Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ);
- Đề xuất bằng khen của UBQLV: Tập thể: 5; Cá nhân: 7
- Đề xuất bằng khen của EVN: Tập thể: 5, Cá nhân: 15
- Đề xuất giấy khen của EVNGENCO 2: Tập thể: 8, Cá nhân: 19
- Đề xuất tập thể lao động xuất sắc: 10 tập thể
- Đề xuất chiến sỹ thi đua: 13 CBCNV

Thường xuyên phối hợp công đoàn và các phòng ban đề xuất xét tặng khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong các hoạt động SXKD, xây dựng và

phát triển Công ty, như hoạt động phát huy sáng kiến, công tác bảo hộ lao động, duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO, xây dựng VHDN, v.v...; Thực hiện khen thưởng CBCNV các dịp lễ tết và tổ chức xét thi đua khen thưởng tổng kết năm đúng quy định.

#### **4. Chăm lo đời sống CBCNV, phúc lợi xã hội**

Công ty đã thực hiện tổ chức Hội nghị Người lao động, tổ chức đối thoại định kỳ hằng quý, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể và giải quyết thỏa đáng các kiến nghị của CBCNV;

Thực hiện vận động quyên góp ủng hộ với tinh thần phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách cho đồng bào bị thiên tai bão lụt, bị tai nạn lao động và tham gia ủng hộ các quỹ nhân đạo, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ vì người nghèo, quỹ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em tàn tật, quỹ khuyến học... của thị xã Phước Long, huyện Bù Gia Mập và các địa phương trong tỉnh Bình Phước từ nguồn quỹ phúc lợi của Công ty và quyên góp của CBCNV;

Thăm hỏi CBCNV hưu trí, các gia đình chính sách Thương binh- Liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng tại địa phương nơi làm việc vào các dịp lễ tết (01 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 02 Thương binh nặng 1/4 ). Hỗ trợ giúp đỡ cho đoàn biên phòng 781 - Đơn vị Công ty nhận đỡ đầu;

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao đời sống CBCNV, duy trì quỹ lương ổn định cho người lao động yên tâm công tác;

Tổ chức sinh hoạt truyền thống chị em phụ nữ giao lưu họp mặt; Tổ chức phát thưởng, tết trung thu, tham quan các khu vui chơi giải trí cho các cháu con em CBCNV trong dịp hè; Thăm hỏi động viên, tặng quà, tiền cho đoàn viên có việc hiếu, việc hỷ, ốm đau, thai sản, gặp tai nạn rủi ro, kinh tế khó khăn; Công đoàn phối hợp với chuyên môn tổ chức ngày sinh nhật cho CBCNV;

Tổ chức cho CBCNV tham quan nghỉ mát trong và ngoài nước 06 đợt với 179 lượt người với tổng số tiền là : 1,9 tỷ đồng.

## PHẦN II MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2020 như sau:

### I. Mục tiêu chính

1. Vận hành ổn định an toàn liên tục các tổ máy phát điện, khai thác - điều tiết tối ưu hồ chứa theo chủ đề năm của Tập đoàn là “***Tập trung hoàn thành toàn diện Kế hoạch 5 năm 2016-2020***”;
2. Hoàn thành và đưa vào vận hành Dự án Nhà máy Điện mặt trời Thác Mơ trước ngày 31/12/2020;
3. Chuẩn bị tiếp nhận Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng hiệu quả;
4. Quyết liệt tổ chức xây dựng và thực hiện đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất lao động;
5. Đẩy mạnh công tác truyền thông;
6. Tổ chức quản lý tài sản đất đai, lòng hồ hiệu quả;
7. Hoàn thành các chỉ tiêu về đầu tư xây dựng, phát triển năng lượng tái tạo;
8. Triển khai ứng dụng mạnh mẽ và phát triển khoa học công nghệ và tận dụng có hiệu quả cuộc CMCN 4.0 để áp dụng trong quản trị điều hành và vận hành để đạt được kết quả cao nhất trong SXKD.

### II. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Xây dựng bảng tiến độ chi tiết, lập kế hoạch quản lý/giám sát hiệu quả nhà thầu EPC để đảm bảo COD Dự án Nhà máy Điện mặt trời Thác Mơ chậm nhất là 14/12/2020;
2. Bám sát, kế hoạch thực hiện chuyển giao Dự án Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng của EVN;
3. Xây dựng giải pháp, quyết liệt thực hiện để hoàn thành các chỉ tiêu KH SXKD năm 2020 được giao;
4. Đảm bảo vận hành các tổ máy ổn định, an toàn liên tục, ổn định; thiết lập kỷ cương và nâng cao kỷ luật vận hành;
5. Rà soát chặt chẽ công tác mua sắm vật tư thiết bị sửa chữa, vật tư thiết bị dự phòng, tuyệt đối không mua mới khi vật tư thiết bị vẫn còn trong kho;

6. Xây dựng định mức hàng tồn kho tối ưu đối với vật tư thiết bị dự phòng theo hướng quản lý tập trung, phù hợp với công nghệ hiện đại của thiết bị nhằm đảm bảo an toàn cho vận hành và sản xuất;
7. Hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng theo đúng lịch sửa chữa bảo dưỡng của Tập đoàn phê duyệt;
8. Đẩy nhanh tiến độ triển khai áp dụng quy trình sửa chữa nguồn điện theo tình trạng vận hành (CBM) và bảo dưỡng tập trung độ tin cậy ổn định của thiết bị (RCM);
9. Đẩy nhanh quá trình nghiên cứu, triển khai các chương trình, đề án ứng dụng công nghệ lần thứ 4 vào hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động, trong đó tập trung vào công tác bảo dưỡng thiết bị, tối ưu vận hành và chào giá trên thị trường điện;
10. Thực hiện định hướng cơ bản công tác Tự động hóa;
11. Thực hiện các phần mềm dùng chung trong Tổng công ty;
12. Giải pháp đẩy nhanh tiến độ ĐTXD và hoàn thành kế hoạch ĐTXD được giao;
13. Rà soát tổng mức đầu tư các dự án ĐTXD theo quy định hiện hành; kiểm soát chặt chẽ tất cả các bước trong hoạt động ĐTXD từ chuẩn bị đầu tư, tổ chức đấu thầu, mua sắm vật tư thiết bị, thi công xây dựng và nghiệm thu bàn giao, đảm bảo chất lượng công trình theo đúng thiết kế, tiết kiệm thời gian và chi phí ĐTXD;
14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025;
15. Rà soát sửa đổi, bổ sung Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2021 và 2021-2026;
16. Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025;
17. Kế hoạch phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ giai đoạn 2021-2025;
18. Đề xuất chỉ tiêu chỉ tiêu vận hành giai đoạn 2021-2025 phù hợp với đặc điểm công nghệ của EVN; xây dựng chương trình, đề án, phương án nâng cao hiệu suất các nhà máy điện.

### III. Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2020

#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

##### a. Kế hoạch sản lượng sản xuất điện

| STT | Chỉ tiêu                          | KH 2020 |
|-----|-----------------------------------|---------|
| 1   | Sản lượng đầu cực (Tr. kWh)       | 630     |
| 2   | Sản lượng giao nhận (Tr. kWh)     | 624     |
| 3   | Tự dùng và tổn thất MBA (Tr. kWh) | 6       |
| 4   | Mức nước hồ cuối năm (m)          | 215,12  |

| STT | Chỉ tiêu                                          | KH 2020 |
|-----|---------------------------------------------------|---------|
| 5   | Lưu lượng về hồ trung bình (m <sup>3</sup> /s)    | 92,2    |
| 6   | Lưu lượng chạy máy trung bình (m <sup>3</sup> /s) | 91,9    |

**b. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật**

| Stt | Nội dung                          | KH 2020 |
|-----|-----------------------------------|---------|
| 1   | Hệ số khả dụng %                  | 96,73   |
| 2   | Tỷ lệ dừng máy do sự cố (%)       | 0,40    |
| 3   | Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng (%)      | 2,87    |
| 4   | Suất sự cố                        | 0,16    |
| 5   | Tỷ lệ điện TD và tổn thất MBA (%) | 0,98    |

**c. Kế hoạch tài chính**

ĐVT: tỷ đồng

| Stt        | Chỉ tiêu                                 | KH 2020        |
|------------|------------------------------------------|----------------|
| <b>I</b>   | <b>Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ</b> |                |
| 1          | Sản lượng điện sản xuất (tr. kWh)        | 630            |
| 2          | Doanh thu                                | <b>576,98</b>  |
|            | - Doanh thu SXKD thủy điện               | 522,51         |
|            | - Doanh thu từ điện mặt trời             | 0,36           |
|            | - Doanh thu HĐTC (lãi tiền gửi)          | 54,11          |
| 3          | Chi phí                                  | <b>205,55</b>  |
| 4          | Giá thành đơn vị (đồng/kWh)              | <b>330</b>     |
| 5          | Lợi nhuận SXKD điện                      | <b>371,43</b>  |
| 6          | Hoạt động Tài chính (không lãi vay)      | <b>20,40</b>   |
| 7          | Hoạt động Sản xuất kinh doanh khác       | <b>3,25</b>    |
| 8          | Lợi nhuận trước thuế                     | <b>395,08</b>  |
| 9          | Thuế thu nhập DN                         | <b>74,94</b>   |
| 10         | Lợi nhuận sau thuế                       | <b>320,14</b>  |
| 11         | CP O&M/CS đặt (triệu đồng/MW)            | <b>632,80</b>  |
| <b>II</b>  | <b>Lợi ích từ Công ty con</b>            | <b>22,08</b>   |
| <b>III</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất</b>       | <b>342,22</b>  |
| <b>IV</b>  | <b>Tỷ lệ chi trả cổ tức trên VDL (%)</b> | <b>&gt;20%</b> |

**2. Kế hoạch đầu tư****a. Kế hoạch mua sắm**

| Stt              | Thiết bị                                                                                                         | Giá trị (tỷ đồng) |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                  | <b>HẠNG MỤC CHUYÊN TIẾP NĂM 2019</b>                                                                             |                   |
| <b>I</b>         | <b>Máy móc, thiết bị</b>                                                                                         |                   |
| 1                | Cung cấp bộ thử nghiệm biến dòng                                                                                 | 0,930             |
| 2                | Cung cấp bộ thử nghiệm biến điện áp                                                                              | 1.315             |
|                  | <b>HẠNG MỤC ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2020</b>                                                                              |                   |
| <b>II</b>        | <b>Máy móc, thiết bị</b>                                                                                         |                   |
| 1                | Bình ổn nhiệt                                                                                                    | 0,207             |
| 2                | Máy đo điện trở tiếp xúc model: MOM                                                                              | 0,234             |
| 3                | Hệ thống tổng đài điện thoại nội bộ trụ sở Công ty                                                               | 0,855             |
| 4                | Thiết bị phòng họp trực tuyến cố định                                                                            | 0,256             |
| 5                | Canô YAMAHA 85HP                                                                                                 | 0,550             |
| 6                | Bơm cứu hỏa di động                                                                                              | 0,130             |
| 7                | Thiết bị chụp sóng máy cắt                                                                                       | 1,550             |
| 8                | Máy chiếu 4K Optoma UHD51 + Bút treo                                                                             | 0,054             |
| <b>III</b>       | <b>Đầu tư, nâng cấp</b>                                                                                          |                   |
| 1                | Hệ thống Camera giám sát an ninh bảo vệ công trình đập & Quản lý xe ra vào công trình                            | 1,394             |
| 2                | Hệ thống quan trắc tự động NMTĐ Thác Mơ ( truyền về trụ sở Tài Nguyên Môi trường theo thông tư 47/2017/TT-BTNMT) | 0,592             |
| 3                | Dự án đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống tự động hóa điều khiển và hệ thống CNTT                     | 3,155             |
| 4                | Chuyển đổi giao thức IEC60870-5-101 sang IEC60870-5-104                                                          | 0,887             |
| 5                | Hệ thống truyền số liệu quan trắc về trụ sở Tổng Công ty phát điện 2                                             | 2,350             |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                                                                  | <b>14,459</b>     |

**b. Đầu tư xây dựng năm 2020**

| Stt | Công trình đầu tư                                                               | Giá trị (tỷ đồng) |                 |                 |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-----------------|-----------------|
|     |                                                                                 | Vốn đối ứng       | Vốn vay tm      | Tổng cộng       |
| 1   | Văn phòng làm việc Đồng Xoài                                                    | 0,96              |                 | 0,96            |
| 2   | Điện mặt trời Thác Mơ 50MWp                                                     | 145,97            | 502,12          | 648,09          |
| 3   | Chuyển giao TMMR                                                                | 261,88            | 784,15          | 1.046,03        |
| 4   | Điện mặt trời áp mái                                                            | -                 | -               | -               |
| 5   | Khảo sát, đánh giá tiềm năng tổng thể Điện mặt trời và đề xuất địa điểm đầu tư. | 0,25              |                 | 0,25            |
|     | <b>TỔNG CỘNG</b>                                                                | <b>409,06</b>     | <b>1.286,27</b> | <b>1.695,33</b> |

**c. Kế hoạch Ứng dụng CMCN 4.0 vào hoạt động SXKD**

ĐVT: tỷ đồng

| Stt | Nội dung                                                                                                         | KH 2020      | Nguồn vốn |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------|
| 1   | Nâng cấp Hệ thống điều khiển Đập tràn và CNN                                                                     | 0,644        | Quỹ KHCCN |
| 2   | Lưu trữ Email và dữ liệu lớn                                                                                     | 0,210        | Vốn SXKD  |
| 3   | Đề tài Dự báo lưu lượng về hồ (ứng dụng công nghệ AI vào phần mềm dự báo lưu lượng nước về hồ thủy điện Thác Mơ) | 1,908        | Quỹ KHCCN |
|     | <b>Tổng cộng</b>                                                                                                 | <b>2,762</b> |           |

**IV. Các giải pháp**

Để thực hiện tốt các mục tiêu trên, trong năm 2020 Công ty cần thực hiện các các giải pháp như sau:

- Vận hành an toàn công trình, thiết bị trong nhà máy
  - Thực hiện nghiêm kỷ luật vận hành không để xảy ra sự cố chủ quan;
  - Nâng cao chất lượng, tin cậy công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng. Khắc phục triệt để các thiếu sót, khiếm khuyết trên thiết bị công trình;
  - Nâng cấp công trình, thiết bị để nâng cao độ an toàn, tin cậy, hiệu quả;
  - Áp dụng sửa chữa bảo dưỡng thiết bị theo trọng tâm độ tin cậy RCM cho tổ máy;
- Đảm bảo an ninh tuyệt đối công trình; Hoàn thành tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

- Làm việc với Bộ ngành để trình Thủ tướng hồ sơ đưa công trình Thủy điện Thác Mơ vào danh mục công trình đặc biệt có liên quan an ninh quốc gia;
  - Hoàn thành và triển khai hiệu quả phương án bảo vệ đập, hồ chứa theo Nghị định 114; Phối hợp với cơ quan Công an để hoàn chỉnh và thực hiện tốt quy chế phối hợp bảo vệ;
  - Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai. Hoàn thiện tổ chức, đảm bảo đầy đủ nguồn lực để đáp ứng mọi tình huống trong phương án phòng chống thiên tai và phương án ứng phó tình huống khẩn cấp.
3. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và tài sản. Không để xảy ra cháy nổ; không tai nạn lao động; tuân thủ quy định bảo vệ môi trường
- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về PCCC. Chủ động ngăn chặn tất cả các nguy cơ gây cháy nổ; Thiết bị và lực lượng chữa cháy luôn sẵn sàng đáp ứng mọi tình huống;
  - Tuân thủ đầy đủ các biện pháp an toàn và vệ sinh lao động. Người lao động phải nhận diện và nắm vững các yếu tố rủi ro, yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc; Chủ động ngăn chặn và khắc phục triệt để các nguy cơ hoặc trường hợp vi phạm an toàn;
  - Chất thải nguy hại được quản lý đúng quy định. Chủ động ngăn chặn các nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường;
4. Quản lý tài sản, đạt đai hiệu quả
- Lập đề án quy hoạch để khai thác có hiệu quả đất đai. Xây dựng và triển khai phương án sử dụng hiệu quả tài sản;
  - Lập và hoàn thành từng giai đoạn việc quản lý và điều chỉnh quy hoạch đất Đào Sơn Trung;
5. Nâng cao hiệu quả quản lý và năng suất lao động
- Hoàn thành đề án tái cơ cấu. Hoàn chỉnh các quy trình, quy định, quy chế quản lý nội bộ. Hoàn thiện hệ thống khen thưởng, 3P, KPIs. Lập và thực hiện báo cáo Công ty phát triển bền vững;
  - Đào tạo nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty;
6. Phát huy giá trị Văn hóa doanh nghiệp
- Sửa đổi, bổ sung tầm nhìn, sứ mệnh;

- Xây dựng bộ nguyên tắc để áp dụng hiệu quả giá trị hợp tác, chia sẻ giữa các nhóm, tổ, đội, các đơn vị trong Công ty để hoàn thành kế hoạch.
7. Nâng cao hiệu quả quản trị tài chính đáp ứng nhu cầu phát triển Công ty
- Nắm vững thị trường và thủy văn, xây dựng chiến lược chào giá để đạt doanh thu cao nhất;
  - Tối ưu dòng tiền đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và lợi nhuận cao nhất;
  - Bảo toàn và phát triển vốn. Đáp ứng kịp thời và hiệu quả các nguồn vốn cho các dự án và các khoản đầu tư.
8. Đẩy mạnh kế hoạch truyền thông
- Hợp tác thường xuyên và chặt chẽ với cơ quan thông tấn báo chí;
  - Đẩy mạnh công tác quản trị khủng hoảng truyền thông, hạn chế thông tin bất lợi lan rộng;
9. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ, tận dụng có hiệu quả cuộc cách mạng công nghệ 4.0
- Thiết kế thực hiện đo lường, thu thập thông số đo lường và điều khiển từ xa Cửa nhận nước và Đập tràn;
  - Thực hiện đề tài dự báo lưu lượng về hồ (Giai đoạn 1) (ứng dụng công nghệ AI vào phần mềm dự báo lưu lượng nước về hồ thủy điện Thác Mơ)
10. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn ở, sinh hoạt của CBNV; Tham gia với địa phương thực hiện chăm sóc bà con nghèo trên địa bàn lưu vực thượng lưu, hạ lưu hồ chứa.

Kính trình./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Minh Tuấn**



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ NĂM 2019**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2019 tại đơn vị như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT  
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019**

Trong năm 2019, Công ty được ĐHĐCĐ giao kế hoạch sản lượng là 623 triệu kWh. Tình hình khí tượng thủy văn diễn biến không thuận lợi, lưu lượng nước về hồ thấp hơn trung bình nhiều năm, Công ty khai thác tối ưu hồ chứa và kết quả sản xuất điện được 627 triệu kWh, đạt 100,6% kế hoạch năm 2019, giảm 26% so với cùng kỳ năm 2018.

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2019 như sau:

|                                                  |                  |
|--------------------------------------------------|------------------|
| 1. Tổng doanh thu                                | : 732,20 tỷ đồng |
| 2. Tổng chi phí                                  | : 261,32 tỷ đồng |
| 3. Lợi nhuận trước thuế                          | : 470,88 tỷ đồng |
| 4. Thuế thu nhập doanh nghiệp                    | : 89,60 tỷ đồng  |
| 5. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp      | : 381,28 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ      | : 375,06 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát | : 6,22 tỷ đồng   |
| 6. TS LN sau thuế trên VDL                       | : 53,58 %        |



## **PHẦN THỨ HAI**

### **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. HĐQT Công ty đã tiến hành họp thường kỳ 4 lần; Tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản 101 lần. Nội dung các cuộc họp và lấy ý kiến nhằm thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty.

Trong năm 2019, từng Thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT và các nhiệm vụ được phân công theo Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

## **PHẦN THỨ BA**

### **KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ**

Trong năm 2019, Ban điều hành (BDH) đã nỗ lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. BDH đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty thông qua các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đạt được. Lợi nhuận từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua đã góp phần tích lũy được nguồn vốn để tái đầu tư mở rộng sản xuất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước, ổn định thu nhập cho người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông.

Cán bộ quản lý trong Công ty có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự cẩn thận cần thiết để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của Cán bộ quản lý đã tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và gắn kết, tạo tiền đề cho Công ty thực hiện và hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ chiến lược mà Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra.

## **PHẦN THỨ TƯ**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, HĐQT Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với chỉ tiêu sản lượng điện sản xuất 630 triệu kWh, tổng doanh thu 613,05 tỷ đồng, tổng chi phí 217,97 tỷ đồng, tổng lợi nhuận trước thuế 395,08 tỷ đồng.

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nói trên, HĐQT xác định mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược trong năm 2020 của Công ty như sau:

1. Vận hành phát điện liên tục, an toàn và ổn định các tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện.
2. Tham gia thị trường phát điện cạnh tranh, tính toán chào giá hợp lý, khai thác tối ưu hồ chứa để đạt sản lượng và doanh thu cao nhất.
3. Hoàn thành công tác nhận chuyển nhượng tài sản hình thành từ Dự án Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng.
4. Hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ theo tiến độ phê duyệt.
5. Hoàn thành việc hoán đổi đất Công ty tại Đồng Xoài phù hợp với quy định, tránh tình trạng kéo dài gây lãng phí tài sản của Công ty.
6. Thực hiện các giải pháp và ứng dụng CNTT vào công tác quản lý kỹ thuật để không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tiếp tục nâng cấp, thay thế máy móc thiết bị và ứng dụng mạnh mẽ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào hoạt động sản xuất kinh doanh.
7. Tăng cường quản trị doanh nghiệp, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư tài chính, nâng cao vai trò quản trị tài chính trong Công ty.
8. Nâng cao hiệu quả tài chính, hoàn thành các chỉ tiêu tài chính đạt và vượt kế hoạch ĐHCĐ giao.
9. Triển khai các thủ tục đầu tư, tiếp tục nghiên cứu các dự án nguồn điện mới, mở rộng quy mô sản xuất điện Công ty
10. Đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trên cơ sở tăng năng suất lao động.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ trong năm 2019 và những mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược trong năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ  
NĂM 2019**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT  
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2019**

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2018 của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2019.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát năm 2019.

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ với đầy đủ các thành viên tham gia.

- BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban TGD Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đối với HĐQT và Ban điều hành.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty.

- Kiểm tra tài chính năm 2019 Công ty CP thủy điện Thác Mơ.



- Thẩm định tình hình kinh doanh và các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường của Công ty.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2019**

#### **1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính**

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG là một trong những đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết.

- BKS đã xem xét Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019, thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu cơ bản Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty.

#### **2. Tình hình kinh doanh hợp nhất**

| Chỉ tiêu                            | Đvt       | TH<br>2018 | KH<br>2019 | TH<br>2019 | TH/<br>KH<br>2019 | TH<br>2019/<br>TH<br>2018 |
|-------------------------------------|-----------|------------|------------|------------|-------------------|---------------------------|
| - Sản lượng điện thương phẩm        | Triệu kWh | 833        | 713        | 707        | 99%               | 85%                       |
| - Tổng doanh thu                    | Tr.đồng   | 938.703    | 582.613    | 732.201    | 126%              | 78%                       |
| - Tổng chi phí                      | Tr.đồng   | 303.822    | 287.797    | 261.317    | 91%               | 86%                       |
| - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | Tr.đồng   | 634.881    | 294.816    | 470.884    | 160%              | 74%                       |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế           | Tr.đồng   | 514.087    | 242.027    | 381.279    | 158%              | 74%                       |
| - Trong đó, LNST của Công ty Mẹ     | Tr.đồng   | 507.155    | 235.647    | 375.058    | 159%              | 74%                       |

|                                          |         |       |       |       |      |     |
|------------------------------------------|---------|-------|-------|-------|------|-----|
| - LNST của cổ đông không kiểm soát       | Tr.đồng | 6.932 | 6.380 | 6.221 | 98%  | 90% |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ | %       | 72,45 | 33,66 | 53,58 | 159% | 74% |

### 3. Các chỉ tiêu Báo cáo tài chính hợp nhất

| Chỉ tiêu               | Đvt        | Năm 2018  | Năm 2019  |
|------------------------|------------|-----------|-----------|
| - Tài sản ngắn hạn     | Triệu đồng | 1.046.164 | 1.140.621 |
| - Tài sản dài hạn      | Triệu đồng | 649.769   | 635.760   |
| - Tổng cộng tài sản    | Triệu đồng | 1.695.933 | 1.776.381 |
| - Nợ phải trả          | Triệu đồng | 350.572   | 275.250   |
| - Nguồn vốn chủ sở hữu | Triệu đồng | 1.345.361 | 1.501.130 |
| - Tổng cộng nguồn vốn  | Triệu đồng | 1.695.933 | 1.776.381 |

### 4. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

| Chỉ tiêu                                    | Năm 2018 | Năm 2019 |
|---------------------------------------------|----------|----------|
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</b>           |          |          |
| - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản             | 61,69%   | 64,21%   |
| - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản              | 38,31%   | 35,79%   |
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>               |          |          |
| - Hệ số nợ/Tổng tài sản                     | 20,67%   | 15,50%   |
| - Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu                   | 26,06%   | 18,34%   |
| - Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn             | 79,33%   | 84,50%   |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>      |          |          |
| - Khả năng thanh toán nhanh (lần)           | 3,91     | 5,80     |
| - Khả năng thanh toán hiện hành (lần)       | 4,84     | 6,45     |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>        |          |          |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu      | 57,99%   | 56,67%   |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản   | 30,31%   | 21,46%   |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 39,85%   | 26,36%   |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ    | 72,45%   | 53,58%   |

Báo cáo tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ phản ánh:

Về kết quả kinh doanh: Công ty đã hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua.

Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn chiếm 84,50%, tổng nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu chiếm 18,34% và tổng nợ phải trả trên tổng tài sản chiếm 15,50%.

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán hiện hành của Công ty đều có hệ số lớn hơn 5,80 lần.

Các chỉ tiêu về hiệu quả: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 26,36% và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 53,58%. Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

Qua các chỉ tiêu tài chính đã phân tích, BKS nhận xét, đánh giá Công ty hoạt động SXKD trong năm 2019 mang lại hiệu quả và tình hình tài chính của Công ty tốt, bảo đảm để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, chi trả cổ tức, nợ vay ... và các hoạt động khác của Công ty.

### **PHẦN THỨ BA**

#### **ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

- Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, hiệu quả, luôn bảo toàn và phát triển vốn.

- Hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định.

- Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều tổ chức lấy ý kiến các Thành viên HĐQT và ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- Ban điều hành Công ty đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Tổ chức quản lý, vận hành hai tổ máy sản xuất điện liên tục, an toàn và ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước.

Nhìn chung, trong năm 2019 Ban điều hành đã có nhiều cố gắng trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, đã triển khai thực hiện theo mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt và vượt so với kế hoạch năm 2019. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý điều hành Ban điều hành còn tồn tại một số vấn đề cần phải khắc phục mà BKS đã nêu trong các báo cáo của BKS.

## **PHẦN THỨ BỐN**

### **KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020 như sau:

- Tiếp tục bám sát các cơ quan có thẩm quyền trong công tác chuyển giao dự án nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng.
- Thực hiện triển khai dự án điện mặt trời Thác Mơ đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Thực hiện huy động vốn và giải ngân vốn đầu tư xây dựng đáp ứng tiến độ của dự án và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng trong năm 2020;
- Thực hiện nghiêm kỷ luật vận hành không để xảy ra sự cố chủ quan.
- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, thường xuyên theo dõi tình trạng của các tổ máy, thiết bị, công trình, chủ động trong công tác bảo trì, sửa chữa nhằm nâng cao độ tin cậy của các tổ máy, thiết bị, công trình đảm bảo vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả.
- Thực hiện rà soát và khắc phục những tồn tại, nâng cao hiệu quả trong công tác sửa chữa lớn.
- Khẩn trương thực hiện việc cập nhật, sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với các quy định của ngành và pháp luật.
- Tăng cường công tác quản trị dòng tiền và sử dụng dòng tiền đúng mục đích, hiệu quả.
- Thường xuyên theo dõi, phân tích tuổi nợ và có biện pháp thu hồi công nợ kịp thời không để chiếm dụng vốn của Công ty.



**PHẦN THỨ NĂM**  
**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2020**

- Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019 và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2020.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Rà soát, kiểm tra tính pháp lý các hồ sơ tài chính trong năm 2020 và các năm trước có liên quan của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ.

- Thẩm định quyết toán Quỹ tiền lương SXKD điện năm 2019.

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện tuân thủ trong hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng năm 2020.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng năm 2020.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

- Giám sát việc thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm 2020 Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ và các Công ty con.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

Trên đây là báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động kiểm soát 2020 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Hồ Thành Công**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu BKS.



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019  
của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của đơn vị như sau:

**a. Phân phối lợi nhuận:**

Đvt: đồng

| Stt      | Nội dung                                           | Năm 2019        | Ghi chú                   |
|----------|----------------------------------------------------|-----------------|---------------------------|
| <b>I</b> | <b>Các chỉ tiêu</b>                                |                 |                           |
| 1        | Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2019 - Công ty mẹ     | 462.631.777.067 |                           |
| 2        | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp                | 88.119.106.907  |                           |
| 3        | Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ (3=1-2)              | 374.512.670.160 |                           |
| 4        | Lợi nhuận năm trước để lại:                        |                 |                           |
| 4.1      | Lợi nhuận năm trước để lại - Công ty mẹ            | 240.077.112.361 |                           |
| 4.2      | Lợi nhuận năm trước để lại - Hợp nhất              | 268.626.475.092 | Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 |
| 5        | Lợi nhuận được phân phối:                          |                 |                           |
| 5.1      | Lợi nhuận được phân phối - Công ty mẹ (5.1= 3+4.1) | 614.589.782.521 |                           |
| 5.2      | Lợi nhuận được phân phối - Hợp nhất (5.2= 3+4.2)   | 643.139.145.252 |                           |



| Stt       | Nội dung                                                                               | Năm 2019        | Ghi chú |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------|
| <b>II</b> | <b>Phân phối lợi nhuận</b>                                                             |                 |         |
| 1         | Chi trả cổ tức cho Cổ đông (Tỷ lệ 30%)                                                 | 210.000.000.000 |         |
| 2         | Trích quỹ đầu tư phát triển                                                            | 49.353.801.048  |         |
| 3         | Trích quỹ phúc lợi                                                                     | 3.248.100.000   |         |
| 4         | Trích quỹ khen thưởng                                                                  | 3.248.100.000   |         |
| 5         | Trích Quỹ khen thưởng NQL                                                              | 429.060.000     |         |
| 6         | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:                                                      |                 |         |
| 6.1       | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối - Công ty mẹ (II.6.1= I.5.1-II.1-II.2-II.3-II.4-II.5) | 348.310.721.473 |         |
| 6.2       | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối - Hợp nhất (II.6.2= I.5.2-II.1-II.2-II.3-II.4-II.5)   | 376.860.084.204 |         |

**b. Phương án chi trả cổ tức:**

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 210.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 30%, tương đương 3.000 đồng/cổ phần.

Trong đó:

- ✓ Đã chi trả 15%, tương đương 1.500 đồng/cổ phần. Ngày đăng ký cuối cùng: 23/12/2019, ngày thanh toán: 31/12/2019.
- ✓ Còn lại 15%, tương đương 1.500 đồng/cổ phần.

Trên đây là Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**V/v: Báo cáo tiền lương, thù lao năm 2019 và dự kiến tiền lương, thù lao năm 2020 của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tiền lương, thù lao năm 2019 và dự kiến tiền lương, thù lao năm 2020 của Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) như sau:

**1. Tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT và BKS năm 2019**

Tổng: **1.546.474.000 đồng**, trong đó:

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 631.234.000 đồng.
- Thù lao Thành viên HĐQT không chuyên trách : 288.000.000 đồng.
- Tiền lương TKBS chuyên trách : 536.040.000 đồng.
- Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách : 91.200.000 đồng.

**2. Dự kiến tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT và BKS năm 2020**

Tổng: **1.358.954.000 đồng**, trong đó:

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 529.792.000 đồng.
- Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách : 288.000.000 đồng.
- Tiền lương TBKS chuyên trách : 449.962.000 đồng.
- Thù lao thành viên BKS không chuyên trách : 91.200.000 đồng.

Trên đây là Báo cáo tiền lương, thù lao năm 2019 và dự kiến tiền lương, thù lao năm 2020 của Thành viên HĐQT và BKS Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

Số: 08/TTr-TMHPC-BKS



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 15 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

V/v: Lựa chọn đơn vị thực hiện  
soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán  
Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19 tháng 04 năm 2019;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện về kiểm toán đối với Công ty niêm yết, thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.  
Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- HĐQT;  
- Lưu BKS.

**Hồ Thành Công**

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị  
Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-HĐTV ngày 29/04/2020 của Tổng công ty Phát điện 2 về việc thôi ủy quyền đại diện phần vốn đối với phần vốn của Tổng công ty Phát điện 2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-HĐTV ngày 14/05/2020 của Tổng công ty Phát điện 2 về việc thôi đề cử nhân sự giữ chức danh Kiểm soát viên tại Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Đinh Văn Sơn và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.
2. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.
3. Việc ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát bổ sung cho nhiệm kỳ 2018-2023 do Cổ đông, nhóm Cổ đông đề xuất theo quy định hiện hành.

Mẫu thư ứng cử, đề cử và sơ yếu lý lịch đính kèm Tờ trình này.

Thời hạn nhận thư ứng cử, đề cử đến hết 16h00' ngày 25/05/2020 qua đường fax, bưu điện hoặc trực tiếp theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ,



Khu 5, Phường Thác Mơ, Thị xã Phước Long, Tỉnh Bình Phước. Số điện thoại: 0271.2216308. Số fax: 0271.3778268.

Đối với trường hợp thư ứng cử, đề cử gửi qua đường fax, cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải gửi bổ sung bản gốc về Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ theo địa chỉ như trên trước 11h00' ngày 27/05/2020.

Trên đây là Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**



**ĐƠN ỨNG CỬ (ĐỀ CỬ)**

**Ứng cử viên tham gia bầu Thành viên Hội đồng quản trị (Ban Kiểm soát)  
Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ nhiệm kỳ 2018-2023**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ**

Tên cổ đông (nhóm cổ đông): .....

Địa chỉ: .....

Đăng ký kinh doanh số (quyết định thành lập): .....  
(cổ đông, nhóm cổ đông là cá nhân không ghi vào mục này).

Hiện đang sở hữu và được ủy quyền: ..... cổ phần.  
(Bằng chữ: ..... cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là: ..... đồng

Theo đề nghị của Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, ứng cử (đề cử):

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Nguyên quán: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Nơi công tác hiện nay: .....

Chức vụ đảm nhiệm: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Làm ứng cử viên tham gia bầu ...(1)... Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Trân trọng.

....., ngày      tháng      năm 2020  
**Cổ đông (Đại diện nhóm cổ đông)**

(Ký và ghi rõ họ tên)

*Ghi chú:*

- (1): Ghi rõ ứng cử (đề cử) vào chức danh Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.
- Nếu cổ đông (nhóm cổ đông) là tổ chức thì phải có chữ ký đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1. Tên:
2. Giới tính:
3. Ngày sinh:
4. Nơi sinh:
5. Nguyên quán:
6. Quốc tịch:
7. CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc:
10. Trình độ văn hóa:
11. Trình độ:
  - Chuyên môn:
  - Chính trị:
  - Ngoại ngữ:

12. Quá trình công tác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

13. Chức vụ công tác hiện nay:

14. Số lượng cổ phiếu được ủy quyền hoặc nắm giữ: cổ phiếu.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm 2020

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2020

**Xác nhận của cơ quan quản lý (nếu có)**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18/06/2014 và các Văn bản pháp luật liên quan,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ (Dự án) có nội dung chi tiết như phụ lục đính kèm.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức phê duyệt Dự án và thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình triển khai Dự án đảm bảo hoàn thành Dự án đúng tiến độ được phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

## Phụ lục

(Đính kèm theo Tờ trình số 352 /TTr-TMHPC-HĐQT ngày 15/05/2020)

1. Tên dự án: Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ.
2. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.
3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Sản xuất và phân phối điện mặt trời.
4. Quy mô đầu tư xây dựng:
  - 4.1. Nhà máy điện mặt trời: Công suất lắp đặt 50 MWp, trạm hợp bộ gồm thiết bị nghịch lưu (Inverter), máy biến áp (MBA) trung thế 0,6/22 kV và đường dây DC, AC đấu nối trong khu vực nhà máy.
  - 4.2. Trạm biến áp (TBA) chính 22/110 kV - Công suất 1x63 MVA.
  - 4.3. Hệ thống đường giao thông nội bộ, cấp thoát nước, hàng rào nhà máy và một số hệ thống phụ trợ khác.
  - 4.4. Thông số chính của Nhà máy
5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4
6. Chủ nhiệm lập dự án: Ông Trần Trương Hân, chứng chỉ hành nghề thiết kế điện công trình, hạng I, số BXD-00032475 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 07 tháng 8 năm 2018.
7. Địa điểm xây dựng: Xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập và phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
8. Diện tích sử dụng đất: 57 ha.
9. Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp - Năng lượng, cấp I.
10. Số bước thiết kế: Thiết kế 2 bước.
11. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở):
  - 11.1. Công tác san nền tạo mặt bằng theo địa hình hiện trạng, đảm bảo thoát nước mặt và độ dốc mặt đất theo các hướng không quá 10%.
  - 11.2. Hệ thống móng cho khung giá đỡ các tấm Pin năng lượng mặt trời sử dụng móng bê tông cốt thép, có mặt bích để liên kết với khung tấm Pin năng lượng mặt trời.
12. Thiết bị công nghệ:
  - 12.1. Nhà máy điện sử dụng công nghệ quang điện để chuyển đổi trực tiếp ánh sáng mặt trời thành năng lượng điện, công suất tấm pin không thấp hơn 345

0031  
ÔNG  
Ổ P  
HỦY  
THÁC  
LON

Wp, hiệu suất tấm pin không thấp hơn 17,78%. Nhà máy điện không sử dụng bộ lưu trữ điện.

- 12.2. Thiết bị trạm hợp bộ gồm Inverter và máy biến áp trung thế 0,6/22 kV.
  - 12.3. Trạm biến áp 22/110 kV - 63 MVA kiểu ngoài trời và các thiết bị điều khiển, bảo vệ, tủ tự dùng và viễn thông bố trí trong nhà vận hành trạm, lắp đặt tại sân phân phối 110 kV Nhà máy Thủy điện Thác Mơ.
  - 12.4. Hệ thống phân phối 22 kV đặt trong nhà theo sơ đồ hệ thống 01 thanh cái, sử dụng tủ điện hợp bộ.
13. Phương án giải phóng mặt bằng: Dự án thực hiện trên phần đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, chỉ thực hiện hỗ trợ, đền bù về cây trồng, không phải đền bù về đất và không thực hiện công tác tái định cư.
14. Tổng mức đầu tư của dự án:
- ❖ Tổng mức đầu tư : 862.222.827.656 đồng, trong đó:
    - Giá trị trước thuế : 790.846.658.305 đồng.
    - Thuế GTGT : 71.376.169.351 đồng.

Nội dung chi tiết như bảng sau:

Đơn vị tính: đồng.

| Stt              | Nội dung              | Trước thuế             | Thuế GTGT             | Sau thuế               |
|------------------|-----------------------|------------------------|-----------------------|------------------------|
| 1                | Chi phí bồi thường    | 2.131.942.800          | 0                     | 2.131.942.800          |
| 2                | Chi phí xây dựng      | 144.404.997.438        | 14.440.499.744        | 158.845.497.182        |
| 3                | Chi phí thiết bị      | 494.865.498.584        | 49.486.549.858        | 544.352.048.442        |
| 4                | Chi phí quản lý dự án | 7.369.510.278          | 0                     | 7.369.510.278          |
| 5                | Chi phí tư vấn ĐTXD   | 20.468.888.891         | 2.014.103.479         | 22.482.992.370         |
| 6                | Chi phí khác          | 97.777.971.639         | 4.595.485.961         | 102.373.457.600        |
| 7                | Chi phí dự phòng      | 23.827.848.675         | 839.530.309           | 24.667.378.984         |
| <b>Tổng cộng</b> |                       | <b>790.846.658.305</b> | <b>71.376.169.351</b> | <b>862.222.827.656</b> |

15. Nguồn vốn đầu tư: Vay thương mại 70% giá trị tổng mức đầu tư với thời gian vay 10 năm và lãi suất vay 10,25%/năm, còn lại là vốn đối ứng của Công ty.
16. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án theo quy định pháp luật.

17. Thời gian thực hiện dự án:

17.1. Đấu thầu: Tháng 6/2020.

17.2. Khởi công xây dựng: Tháng 7/2020.

17.3. Vận hành thương mại: Trước ngày 14/12/2020.

18. Vòng đời dự án: 20 năm.

19. Hiệu quả Dự án:

Căn cứ kết quả tính toán được giá bán điện khả thi là 6,51 UScent/kWh, Dự án hiệu quả về mặt tài chính, đảm bảo Dự án có khả năng thực hiện nghĩa vụ tài chính và đem lại mức sinh lợi hợp lý cho Chủ đầu tư, các chỉ tiêu tài chính của Dự án:

- ✓ Giá bán điện tối thiểu: 6,51 UScent/kWh;
- ✓ NPV = 180,72 tỷ đồng;
- ✓ FIRR = 16,8%;
- ✓ Thời gian thu hồi vốn = 12 năm.



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**Về việc dừng sáp nhập Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên**  
**vào Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-TMHPC-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc dừng sáp nhập Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên vào Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với các lý do như sau:

1. Tập trung nguồn lực cho công tác quản lý kỹ thuật, ổn định sản xuất kinh doanh và triển khai phát triển Dự án của Công ty;
2. Quá trình sáp nhập phát sinh nhiều thủ tục pháp lý phức tạp và mất nhiều thời gian như: Thực hiện thủ tục sáp nhập, thay đổi Giấy phép hoạt động điện lực, Hợp đồng thuê đất, Hợp đồng mua bán điện, Quyền khai thác nước mặt...;
3. Phát sinh thêm chi phí thuê đất xây dựng công trình ngầm cho tuyến năng lượng tương đương 30% đơn giá thuê đất trên bề mặt theo quy định của Pháp luật khi thay đổi Pháp nhân đăng ký thủ tục đất đai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Phạm vi áp dụng**

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (gọi tắt là Công ty), quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia họp, điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 2: Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với tất cả Cổ đông/Đại diện cổ đông đang sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (gọi tắt là cổ phần) của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông để tham gia họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**Chương II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA HỌP**

**Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/Đại diện cổ đông**

1. Được quyền tham gia ý kiến, thảo luận, biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Tất cả các ý kiến tham gia của Cổ đông/Đại diện cổ đông đều được ghi nhận và thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuy nhiên Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các Cổ đông nếu thấy cần thiết. Các ý kiến chất vấn sẽ được Chủ tọa tổng hợp lại và giải đáp theo từng nội dung cụ thể.
3. Mỗi Cổ đông/Đại diện cổ đông khi tới tham dự họp phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND/hộ chiếu), thư mời họp; xuất trình cho Ban tổ chức cuộc họp để đối chiếu và được cấp một thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần của người tham dự. Giá trị biểu quyết của thẻ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần mà Cổ đông/Đại diện cổ đông sở hữu trên tổng số cổ phần của tất cả các Cổ đông/Đại diện cổ đông tham dự họp.



4. Cổ đông/Đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần biểu quyết sẽ cùng thảo luận, đóng góp ý kiến và sử dụng thẻ biểu quyết của mình để thông qua các nội dung này.
5. Cổ đông/Đại diện cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho họ đăng ký và hiệu lực của các biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu**

1. Ban tổ chức cuộc họp do Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập. Ban tổ chức cuộc họp có trách nhiệm tổ chức, thực hiện thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng thể lệ và quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự cuộc họp thuộc Ban tổ chức cuộc họp, có trách nhiệm tiếp nhận đăng ký, tổ chức đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu và thẻ biểu quyết cho Cổ đông/Đại diện cổ đông tham gia cuộc họp; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tỉ lệ cổ đông về tham dự cuộc họp.
3. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa cuộc họp đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu của Cổ đông/Đại diện cổ đông và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa cuộc họp.

#### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký**

1. Ban tổ chức cuộc họp đề cử Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký để Đại hội thông qua.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Chủ tọa cuộc họp tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lệ, phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông/Đại diện cổ đông tham dự cuộc họp. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp sẽ mang tính phán quyết.
4. Ban thư ký cuộc họp có trách nhiệm ghi chép và phản ánh trung thực, chính xác nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong Biên bản và Nghị quyết cuộc họp.

### **Chương III: TIẾN HÀNH HỌP**

#### **Điều 6: Điều kiện tiến hành họp**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông/Đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp).

### **Điều 7: Cách thức tiến hành họp**

Đại hội sẽ lần lượt được nghe các báo cáo theo chương trình của cuộc họp, đóng góp ý kiến, thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo trên.

### **Điều 8. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
  - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
  - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
  - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty;
  - e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
  - f. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;
  - g. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên.
2. Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

### **Điều 9. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

### **Điều 10: Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm 3 Chương 10 Điều, được thông qua ngày 15/05/2020 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bình Phước, ngày 15 tháng 05 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**QUY ĐỊNH**  
**THỂ LỆ BIỂU QUYẾT**  
**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

**QUYẾT ĐỊNH:**

Thông qua Quy định Thể lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ như sau:

1. Mọi Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên như: Đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu; thông qua Điều lệ sửa đổi của Công ty, phương án sản xuất kinh doanh, phương án sáp nhập Công ty, thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và các Nghị quyết, Quyết định khác của Đại hội đều phải biểu quyết công khai và trực tiếp.
2. Mỗi Cổ đông/Đại diện cổ đông đến dự họp có số cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần mà Cổ đông/Đại diện cổ đông đó sở hữu.
3. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội được thông qua và có giá trị khi:
  - a. Được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành đối với các nội dung, vấn đề:
    - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
    - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
    - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
    - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty;
    - Tổ chức lại, giải thể Công ty;
    - Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;



- Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;
  - Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên.
- b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 nêu trên, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
4. Thẻ biểu quyết:
- a. Mỗi Cổ đông/Đại diện cổ đông khi đến dự họp sẽ nhận được 02 “Thẻ biểu quyết”. Trên mỗi “Thẻ biểu quyết” có đóng dấu treo của Công ty, có ghi mã số cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông/Đại diện cổ đông đó. Một thẻ sử dụng để thông qua nội dung văn kiện, một thẻ sử dụng để thông qua các vấn đề khác trong chương trình họp.
  - b. Đối với thẻ sử dụng thông qua nội dung văn kiện sẽ được Cổ đông/Đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô chọn của từng nội dung tương ứng và ký tên xác nhận. Thẻ biểu quyết này sẽ được Ban kiểm phiếu thu lại và lưu giữ tại Công ty.
  - c. Thẻ biểu quyết còn lại sử dụng để thông qua các vấn đề khác trong chương trình họp. Cổ đông/Đại diện cổ đông sẽ thực hiện quyền biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ thẻ này. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số thẻ đồng ý, sau đó đếm số thẻ không đồng ý và cuối cùng đếm số thẻ có ý kiến khác. Các Cổ đông/Đại diện cổ đông không giơ thẻ được xem như có ý kiến khác.
5. Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại cuộc họp.

Bình Phước, ngày 15 tháng 05 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**QUY CHẾ**  
**THỂ LỆ BẦU CỬ**  
**BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM**  
**SOÁT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/04/2019,

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

**QUYẾT ĐỊNH**

Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) thành viên Ban kiểm soát (BKS) tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty CP Thủy điện Thác Mơ như sau:

1. Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thực hiện thông qua hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.
2. Điều kiện và tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử vào HDQT, BKS theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua.
3. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HDQT, thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông có tổng số cổ phần biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên bổ sung HDQT, thành viên bổ sung BKS được bầu. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền bầu dồn hết tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu của mình cho một ứng viên hoặc bầu chia cho một số ứng cử viên, theo đó mỗi ứng cử viên được ghi một số cổ phần biểu quyết nhất định vào ô chọn trong phạm vi tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông.



4. Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông có đóng dấu treo của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ, trên phiếu có ghi rõ mã số cổ đông, số cổ phần được biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện. Trên mỗi phiếu bầu, cạnh danh sách tên người đề cử / ứng cử bổ sung vào HĐQT, BKS có ô chọn, việc bầu cử được thực hiện bằng cách ghi số cổ phần biểu quyết vào ô chọn cho người mà mình tín nhiệm. Những ứng cử viên mình không chọn bầu thì cổ đông viết số không (0) vào ô bên cạnh người đó. Cổ đông có quyền dồn hết số cổ phần biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên bổ sung vào HĐQT, BKS, trong đó phải đảm bảo nguyên tắc: Tổng số cổ phần biểu quyết cho các ứng cử viên không được lớn hơn tổng số cổ phần được quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu.
5. Các Thành viên bổ sung HĐQT, BKS trúng cử theo nguyên tắc từ người có số phiếu cao đến người có số phiếu thấp.  
Trường hợp các thành viên có số cổ phần biểu quyết bầu chọn bằng nhau thì Đoàn chủ tịch quyết định biểu quyết hoặc bầu lại với riêng những người đó.
6. Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông có đóng dấu treo của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ, trên phiếu có ghi rõ mã số cổ đông, số cổ phần được biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện. Trên mỗi phiếu bầu, cạnh danh sách tên người đề cử/ ứng cử bổ sung vào HĐQT, BKS có ô chọn, việc bầu cử được thực hiện bằng cách ghi số cổ phần biểu quyết vào ô chọn cho người mà mình tín nhiệm. Những ứng cử viên mình không chọn bầu thì cổ đông viết số không (0) vào ô bên cạnh người đó. Cổ đông có quyền dồn hết số cổ phần biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên bổ sung vào HĐQT, BKS, trong đó phải đảm bảo nguyên tắc: Tổng số cổ phần biểu quyết cho các ứng cử viên không được lớn hơn tổng số cổ phần được quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu.
7. Quy định Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:
  - a. Phiếu bầu cử hợp lệ:
    - Phiếu do Ban kiểm phiếu phát (có dấu treo), không có tẩy xóa nội dung.
    - Phiếu bầu đủ hay ít hơn số thành viên bổ sung HĐQT, BKS đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
  - b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:
    - Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát (không có dấu treo);
    - Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;
    - Bầu quá số thành viên bổ sung HĐQT, BKS theo quy định;
    - Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;

003113  
ÔNG T  
Ổ PHẢ  
HỦY Đ  
THÁC M  
LONG-T

- Phiếu bầu cử có tổng số cổ phần biểu quyết bầu dồn cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số cổ phần được quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu.
  - Phiếu không bầu cho người nào (phiếu trống).
8. Ban kiểm phiếu gồm ba thành viên do Chủ tịch đoàn đề cử và Đại hội biểu quyết thông qua để điều khiển việc bầu cử theo quy định của quy chế này. Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, xóa các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy tính, sau đó phải niêm phong các phiếu bầu cử, giao lại cho Ban tổ chức Đại hội.
9. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông / Đại diện cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Bình Phước, ngày 15 tháng 05 năm 2020.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Khánh**

